



Shā shì bǐ yà

莎士比亚

noun · Shakespeare

Example Sentence

Wǒ xǐ huān dú Shā shì bǐ yà de xì jù
我喜 欢 读 莎 士 比 亚 的 戏 剧。

I like reading Shakespeare's plays.

Trace each character, then write the word on your own.

莎	莎	莎	莎	莎	莎	莎	莎	莎	莎	莎
莎	莎									
士	士	士	士	士	士					
比	比	比	比	比	比	比				
亚	亚	亚	亚	亚	亚	亚	亚	亚		